

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2020/HS-ST
Ngày 14/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA - TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Hạnh Quỳnh.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quốc Văn Tài;
2. Bà Trần Thị Sáu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2020/TLST - HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Hà Thị C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/4/1976 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn NL, xã PB, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1939; có chồng Hà Quảng T, sinh năm 1973 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/9/2020 đến ngày 03/10/2020, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

** Người chứng kiến:*

1. Bàn Văn V, sinh năm 1981
2. Hà Thị T, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Thôn NL, xã PB, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thị C, sinh năm 1976, trú tại thôn NL, xã PB, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang có chồng là Hà Quảng T, sinh năm 1973 bị ung thư giai đoạn cuối đang điều trị giảm đau bằng chất gây nghiện Morphine (C nghe người nghiện nói ở

khu vực thủy điện Chiêm Hóa có ma túy bán và ma túy có tác dụng giảm đau), nên C nảy sinh ý định đi mua về sử dụng cho chồng. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/9/2020, C một mình từ nhà đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến khu vực thủy điện Chiêm Hóa, thuộc xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa. Đến nơi C gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đứng một mình cạnh đường, C hỏi và mua được 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, chữ màu đen trong cùng chứa Heroine vón cục màu trắng với số tiền 800.000^d; mua được Heroine, C đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết về nhà. Khoảng 12 giờ cùng ngày, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân nghi C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Tổ công tác của Công an huyện Chiêm Hóa phối hợp với Công an xã PB đến nhà mời C về Ủy ban nhân dân xã PB để làm việc, tại đây C tự giác giao nộp gói Heroine C vừa mua được. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng để giám định.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 27/9/2020 đối với Hà Thị C, kết quả: (-) âm tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 728/GĐKTHS ngày 30/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,411g (*Không phải bốn một một gam*).

Cáo trạng số 81/CT-VKSCH ngày 19/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Hà Thị C về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Thị C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Hà Thị C từ 01(một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/9/2020 đến ngày 03/10/2020; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

- Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho chồng (chồng bị cáo bị ung thư giai đoạn cuối) và không có mục đích vụ lợi, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy, loại Heroine thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có điểm chỉ xác nhận của Hà Thị C, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Hà Thị C giám định ngày 28/9/2020.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Thị C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 27/9/2020 tại thôn NL, xã PB, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Hà Thị C đã có hành vi tàng trữ trái phép 16 gói nhỏ Heroine, tổng khối lượng là 0,411 g (*không thấy bốn một một gam*) mục đích sử dụng cho chồng là Hà Quảng T đang bị ung thu giai đoạn cuối để giảm đau, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép trong phạm vi khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 05 gam); như vậy đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình.

Về các tình tiết tăng nặng: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, trình độ văn hóa thấp, là người không biết đọc, không biết viết, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên sự hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của

Nhà nước. Do vậy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp theo Điều 38 của BLHS để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: HĐXX xét thấy quá trình xác minh tại địa phương bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, tàng trữ ma túy mục đích sử dụng cho chồng (chồng bị cáo bị ung thư giai đoạn cuối) và không có mục đích vụ lợi, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng của vụ án*: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy, loại Heroine thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có điểm chỉ xác nhận của Hà Thị C, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Hà Thị C giám định ngày 28/9/2020.

[6] *Các vấn đề khác*: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Hà Thị C, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, do vậy không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[7] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hà Thị C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Xử phạt Hà Thị C 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/9/2020 đến ngày 03/10/2020; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Hà Thị C trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có điểm chỉ xác nhận của Hà Thị C, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Hà Thị C giám định ngày 28/9/2020.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 23/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa)

3. Về án phí: Bị cáo Hà Thị C phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/12/2020)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Sở tư pháp;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Hạnh Quỳnh